TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 27/5/2021
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Trung Kiên
2. Bà Chu Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa: Bà Đinh Phương Mai - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2021/TLST-HNGĐ, ngày 28/01/2021, về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXX-ST ngày 13/4/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị T, sinh năm 1996
Cư trú tại: Khu 05, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1987
Cư trú tại: Khu 05, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ
Chị T có mặt, anh G vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Vũ Thị T trình bày*:*

Chị kết hôn với anh Nguyễn Trường G ngày 25/6/2014 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ (nay sáp nhập là xã H), huyện H, tỉnh Phú Thọ. Sau ngày kết hôn chị về chung sống cùng gia đình anh G, được khoảng 2 năm thì vợ chồng ra ở riêng. Quá trình chung sống được khoảng 1 năm thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp nhau trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày, hai người nhiều lần đánh cãi chửi nhau. Từ đầu năm 2018 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại huyện T, tỉnh Yên Bái ở, vợ chồng sống ly

thân từ đó đến nay. Đến nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng trầm trọng không còn khả năng đoàn tụ, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh G.

- Về con chung: Chị T xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thành T, sinh ngày 04/02/2016 và Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 25/4/2018. Hiện nay cháu T đang ở với anh G, cháu N đang ở với chị.

Sau khi ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, anh G nuôi cháu T. Chị và anh G không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và công sức đóng góp: Chị xác định không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Trường G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt. Quá trình xác minh tại Ủy ban nhân dân xã H và ông Nguyễn Văn P là bố đẻ anh G đều thể hiện: Anh G và chị T kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau kết hôn chị T đã về chung sống cùng gia đình ông. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Hiện chị T đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ, còn anh G ở với ông P. Các văn bản tố tụng của Tòa án triệu tập anh G đến Tòa án làm việc, ông đều nhận và đưa lại cho anh G. Tuy nhiên, anh G bận đi làm ăn, không đến Tòa án làm việc được và nói lại rằng Tòa án cứ xét xử vắng mặt anh.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa phát biểu: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Trường G.

- Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 25/4/2018, giao anh Nguyễn Trường G trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành T, sinh ngày 04/02/2016, kể từ tháng 5/2021cho đến khi các cháu thành niên. Chị T và anh G không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và công sức đóng góp: Chị T xác định không có nên không phải giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Vũ Thị T cư trú tại xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ khởi kiện yêu cầu ly hôn và giải quyết nuôi con chung của vợ chồng với bị đơn anh Nguyễn Trường G cư trú cùng địa chỉ nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Trường G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ hai nhưng không có mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt anh G theo quy định.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Trường G kết hôn với nhau ngày 25/6/2014, trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ (nay sáp nhập là xã H), huyện H, tỉnh Phú Thọ, đây là một hôn nhân hợp pháp. Hai bên chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, thường xuyên xảy ra đánh cãi chửi nhau. Từ đầu năm 2018 chị T đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại huyện T, tỉnh Y ở, vợ chồng đã chấm dứt mọi quan hệ từ đó đến nay. Chính quyền địa phương và gia đình anh G cũng xác nhận mâu thuẫn vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh G đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do vậy, việc chị T xin ly hôn anh G là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Chị T và anh G có 02 con chung là Nguyễn Thành T, sinh ngày 04/02/2016 và Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 25/4/2018. Hiện cháu N đang ở với chị T, cháu T đang ở với anh G. Sau khi ly hôn giao cho chị T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, giao cho anh G tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu T là phù hợp với điều kiện và sự phát triển của các cháu. Chị T và anh G không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[2.3]. Về tài sản chung, vay nợ chung và công sức đóng góp: Chị T xác định không có nên không phải giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp anh G có đơn yêu cầu có căn cứ thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[3]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Trường G.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 25/4/2018, giao cho anh Nguyễn Trường G trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành T, sinh ngày 04/02/2016, kể từ tháng 5/2021 cho đến khi các

cháu thành niên. Chị T, anh G không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị T và anh G đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp: Không phải giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền chị T phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số AA/2020/0002583, ngày 28/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Chị T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Thủy có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Giang vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Lê Vũ Thường